

Số: /QĐ-XPHC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 và Nghị định 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 34/BB-VPHC lập ngày 30 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-GQXP ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tuấn Anh.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 577 Trường Chinh, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Địa chỉ thực hiện Dự án: Km 13, Quốc lộ 15, Tổ dân phố Thăng Lợi, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0200460420

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0200460420 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Quản lý doanh nghiệp - Sở Tài chính thành phố Hải Phòng cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/4/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 05/11/2025.

Người đại diện theo pháp luật: Lưu Quốc Trị. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi thứ nhất: Không thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình, hạng mục công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư, cơ sở cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Cụ thể: Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tuấn Anh được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy phép môi trường số 182/GPMT-UBND ngày 18/01/2023 được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Dự án Nhà máy sản xuất đệm mút, đệm lò xo, mút xốp tại xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nay là Km 13, Quốc lộ 15, Tổ dân phố Thắng Lợi, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng) và đã bắt đầu vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải từ đầu tháng 12/2025. Theo quy định tại khoản 5 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ, Chủ dự án đầu tư thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình, hạng mục công trình xử lý chất thải của dự án cho cơ quan cấp giấy phép môi trường trước ít nhất 10 ngày kể từ ngày bắt đầu vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải để theo dõi, giám sát. Tuy nhiên, Công ty đã bắt đầu vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải nhưng không thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình, hạng mục công trình xử lý chất thải cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để theo dõi, giám sát.

- Hành vi thứ hai: Vi phạm các quy định về xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường, tại hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m³/ngày đêm, thông số Amoni = 51,7 (mg/l)/10 (mg/l) vượt quy chuẩn kỹ thuật 5,17 lần với lưu lượng 2,65 m³/ngày đêm.

Cụ thể: Tại hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m³/ngày đêm, thông số Amoni = 51,7 (mg/l)/10 (mg/l) vượt quy chuẩn kỹ thuật 5,17 lần với lưu lượng 2,65 m³/ngày đêm (Theo Theo Phiếu kết quả quan trắc mẫu nước số 2467/2025/KQQT(1295/008) ngày 29/12/2025 và Phiếu kết quả phân tích số 2465/2025/KQTN(1293/008) ngày 29/12/2025 của Trung tâm Quan trắc môi trường - Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, Quy chuẩn đối chiếu: QCVN 14: 2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cột B, K=1,0).

- Hành vi thứ ba: Vi phạm các quy định về xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường, tại hệ thống xử lý nước thải công suất 60 m³/ngày đêm, thông số Amoni = 94,3 (mg/l)/10 (mg/l) vượt quy chuẩn kỹ thuật 9,43 lần với lưu lượng 1,56 m³/ngày đêm.

Cụ thể: Tại hệ thống xử lý nước thải công suất 60 m³/ngày đêm, thông số Amoni = 94,3 (mg/l)/10 (mg/l) vượt quy chuẩn kỹ thuật 9,43 lần với lưu lượng 1,56 m³/ngày đêm (Theo Theo Phiếu kết quả quan trắc mẫu nước số 2467/2025/KQQT(1295/008) ngày 29/12/2025 và Phiếu kết quả phân tích số 2465/2025/KQTN(1293/008) ngày 29/12/2025 của Trung tâm Quan trắc môi trường - Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, Quy chuẩn đo lường: QCVN 14: 2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cột B, K=1,0).

3. Quy định tại:

- Hành vi thứ nhất: Khoản 2 Điều 6 và điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Hành vi thứ hai: Khoản 2 Điều 6, khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 5 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Hành vi thứ ba: Khoản 2 Điều 6, khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 5 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

- Hành vi thứ nhất: **35.000.000 đồng** (Ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

- Hành vi thứ hai: **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng chẵn).

- Hành vi thứ ba: **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng chẵn).

Tổng mức phạt tiền cho 03 hành vi: **135.000.000 đồng** (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Không áp dụng biện pháp buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường quy định tại điểm a khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ do không xác định được tình trạng ô nhiễm môi trường do hành vi vi phạm hành chính gây ra.

- Buộc chi trả kinh phí trưng cầu đo đạc và phân tích mẫu môi trường do Trung tâm Quan trắc môi trường - Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng thực hiện theo định mức, đơn giá hiện hành quy định tại điểm b khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Lưu Quốc Trị là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tuấn Anh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc nhà nước khu vực III mở tài khoản: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (chi nhánh tại các địa phương) theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 1134359; Mã chương: 412; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): 4299 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tuấn Anh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Kho bạc nhà nước khu vực III để biết.

4. Gửi cho Phòng Quản lý môi trường để tổ chức thực hiện.

5. Gửi cho Ủy ban nhân dân phường Hồng An để biết và phối hợp đôn đốc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD Sở; PGĐ P.V. Thuấn;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, QLMT (02).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Thuấn

Quyết định này đã giao trực tiếp cho cho ông (bà)
- Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tuấn Anh bị xử phạt vào hồi
..... giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên)